

CẦN THẬN TRỌNG KHI DÙNG BẢN ĐỒ GIÁO KHOA LỊCH SỬ LẤY TỪ MẠNG INTERNET

TUÔNG PHI NGỘ*, NHỮ THỊ PHƯƠNG LAN**

TÓM TẮT

Hiện nay, nhiều sinh viên, giáo viên trung học phổ thông sử dụng những bản đồ giáo khoa lịch sử bằng tiếng Việt trên internet với thái độ hoàn toàn tin cậy. Những bản đồ này tuy màu sắc đẹp nhưng vẫn còn sai sót. Bài viết này chỉ ra những chỗ sai sót của một số bản đồ nói trên nhằm cảnh báo người dùng cần thận trọng hơn khi sử dụng các bản đồ giáo khoa lịch sử trên mạng.

Từ khóa: bản đồ, bản đồ giáo khoa lịch sử.

ABSTRACT

Caution with “textbook history maps” from the internet

Today the Internet holds a lot of colourful “textbook history maps” in Vietnamese with mistakes and errors. Such have been downloaded and used by highschool teachers, with total confidence and without proofreading, for learning, teaching and science studies. This article points out errors and mistakes of such downloadable “textbook history maps”, so as to ring an alarm to students and teachers who are these maps so that they could exploit essential values on the one hand and avoid mistakes on the other hand.

Keyword: maps, textbook history maps.

1. Đặt vấn đề

Trong những năm gần đây, việc khai thác thông tin trên internet (gọi tắt là mạng) phục vụ cho dạy học nói chung, dạy học Lịch sử ở trường trung học phổ thông (THPT) nói riêng đã trở nên phổ biến. Những lợi ích to lớn của việc này là không thể phủ nhận. Tuy nhiên, trong nhiều trường hợp, việc khai thác thông tin nói trên không mang lại kết quả tích cực. Ví dụ, hiện tại trên mạng có rất nhiều bản đồ giáo khoa lịch sử (thường gọi là lược đồ) bằng tiếng Việt, màu sắc đẹp, ai cũng dễ dàng tải về được. Ngoài sự khác nhau về nguồn gốc, chất lượng của chúng cũng không đồng nhất - có cái

đúng, có cái vẫn còn những chỗ thiếu chính xác hoặc sai; từ sai ít đến sai nghiêm trọng.

Điều đáng nói là không ít lược đồ còn sai sót trong số đó đã và đang được nhiều sinh viên, giáo viên THPT tải về, dùng vào những công việc khác nhau như dạy học, làm câu hỏi thi, minh họa cho các công trình nghiên cứu khoa học... với thái độ hoàn toàn tin cậy. Bài viết này đưa ra một số ví dụ về những chỗ sai sót hoặc thiếu chính xác của một số lược đồ nói trên nhằm góp thêm tiếng nói cảnh báo một bộ phận sinh viên, giáo viên cần thận trọng hơn khi sử dụng các lược đồ giáo khoa lịch sử trên mạng, để một mặt khai thác được những thông tin cần thiết, có giá trị, mặt khác, tránh được những lỗi không đáng có.

* TS, Trường Đại học Sư phạm TPHCM

** ThS, Trường Đại học Sư phạm TPHCM

2. Những sai sót ở một số lược đồ lịch sử bằng tiếng Việt trên mạng

Dưới đây, chúng tôi chỉ đề cập những sai sót ở một số lược đồ đăng tải trên mạng (phụ lục đính kèm), được đánh số từ 5 đến 14, bao gồm: 5. *Lược đồ phong trào Xô viết – Nghệ Tĩnh*, 6. *Lược đồ khởi nghĩa Bắc Sơn*, 7. *Lược đồ khu giải phóng Việt Bắc*, 8. *Lược đồ chiến dịch Việt Bắc thu – đông 1947*, 9. *Lược đồ chiến dịch Biên giới thu – đông 1950*, 10. *Lược đồ hình thái chiến trường trong đông – xuân 1953-1954*, 11. *Lược đồ diễn biến chiến dịch Điện Biên Phủ*, 12. *Lược đồ Đức – Italia gây chiến và bành trướng (1935-1939)*, 13. *Lược đồ Đức tấn công Liên Xô 1941*, 14. *Lược đồ Cộng đồng các quốc gia độc lập (SNG)*¹.

Các lược đồ này bộc lộ những sai sót về kiến thức đồ bản, kiến thức địa lí và kiến thức lịch sử ở những mức độ khác nhau.

Phong trào Xô viết – Nghệ Tĩnh trong những năm 1930 - 1931 thể hiện sự đoàn kết đấu tranh chống đế quốc, phong kiến của giai cấp công nhân và nông dân. Theo quy ước trong ô chú thích, mỗi nơi có các cuộc đấu tranh biểu tình của công nhân được thể hiện bằng một lá cờ. Sẽ là hợp lí nếu cờ được cắm ở Vinh và Bến Thủy, như sách giáo khoa (SGK) *Lịch sử 12* hiện hành đã thể hiện. Nhưng trên lược đồ (số 5) đính kèm không có các địa danh Vinh, Bến Thủy, chỉ có lá cờ duy nhất trên lược đồ (bên cạnh chữ “Hung Nguyên”) làm người đọc hiểu sai rằng: Hung Nguyên khi ấy có phong trào đấu tranh của công nhân, thậm chí là là địa phương duy nhất ở Nghệ Tĩnh có phong

trào đấu tranh này. Vì vậy, hiển thị trở lại các địa danh Vinh, Bến Thủy (kèm theo một lá cờ cho mỗi địa danh nói trên) là hoàn toàn cần thiết để thể hiện phong trào đấu tranh của công nhân – một bộ phận quan trọng, không thể thiếu trong phong trào Xô viết – Nghệ Tĩnh lúc bấy giờ.

Lược đồ khởi nghĩa Bắc Sơn trong SGK có tổng cộng 11 địa danh. Nhưng ở lược đồ (số 6) chỉ có 10. Địa danh quan trọng nhất đã bị loại ra chính là... Bắc Sơn. Trong SGK, Pháp đầu hàng Nhật ở Lạng Sơn (tháng 9-1940) được thể hiện bằng lá cờ màu trắng (dùng cờ trắng làm tín hiệu đầu hàng đã trở thành thông lệ). Nhưng lược đồ số 6 lại dùng cờ đầu hàng màu đỏ, điều này là không phù hợp. Ngoài ra, lược đồ này chưa thể hiện sự phân biệt về cỡ chữ và dấu khoanh tròn đối với các địa danh cấp châu, huyện và các địa danh dưới cấp châu, huyện. “Khuổi Nọi” (nơi thành lập đội du kích Bắc Sơn) là khu rừng thuộc châu Bắc Sơn, tức là thấp hơn cấp châu, huyện về mặt hành chính. Vì vậy, không nên viết chữ “Khuổi Nọi” với cỡ phông bằng hoặc lớn hơn các địa danh có cấp hành chính tương đương (mà phải nhỏ hơn); còn tầm quan trọng của nó với tư cách là “nơi sinh” của đội du kích Bắc Sơn đã được thể hiện bằng một ngôi sao trên lược đồ.

Khu giải phóng Việt Bắc (thành lập ngày 4-6-1945) được coi “là hình ảnh thu nhỏ của nước Việt Nam mới”² lúc bấy giờ. Do đó ở góc độ trực quan, lược đồ có “nhiệm vụ” cơ bản là thể hiện chính xác chu vi khu giải phóng và “thủ đô” của nó là Tân Trào. Nhưng so với SGK, chu vi khu giải phóng ở lược đồ (số 7) chưa đủ

rộng. Chữ “Tân Trào” được ghi ở phía Bắc thị xã Tuyên Quang là không đúng, lại không có dấu khoanh tròn để xác định vị trí của nó, cũng không có hình ngôi sao như SGK để chúng ta đó là “thủ đô”. Do đó, cần hiển thị đúng địa danh Tân Trào ở phía Đông thị xã Tuyên Quang³ và dùng ngôi sao thay cho dấu khoanh tròn để xác định vị trí “thủ đô” của nó như lược đồ trong SGK đã thể hiện. Ngoài ra, cũng cần chỉnh sửa một vài chi tiết khác trên lược đồ này như:

+ Có hai địa danh mang tên Ninh Bình. Một trong hai địa danh đó được ghi vào chỗ của Thái Bình, còn tên tỉnh Thái Bình thì không có.

+ Chữ “sông Hồng” không ghi vào vị trí sông Hồng mà ghi vào vị trí sông Chảy.

+ Các địa danh Bắc Sơn, Đình Cả, “Tràng Cá” (đúng ra là Tràng Xá) không quá cần thiết, nên có thể bỏ giống như SGK đã làm.

+ Đường bộ Hà Nội – Hải Phòng – Quảng Ninh “băng qua” hai vịnh biển là không đúng (nên cần vẽ lại).

Trong Chiến dịch Việt Bắc 1947, trọng điểm quân Pháp nhảy dù xuống nằm trong khu tam giác rộng chừng 300km² giữa thị xã Bắc Kạn, chợ Đồn và chợ Mới, hòng bắt sống chính phủ Việt Minh (được lược đồ SGK thể hiện bằng 3 chiếc dù) thì lược đồ số 8 chỉ vẽ có 2 dù (?). Ta đánh địch trên 3 mặt trận (sông Lô, đường 4 và đường 3) thì trên lược đồ đã có tên sông Lô, số đường 4, nhưng không có số đường 3 (?). Địa danh “Đài Thị” là nơi Pháp dự kiến hợp quân, khép kín vòng vây Việt Bắc đã không được thể

hiện trên lược đồ. Việc hiển thị các mũi tên có hai điều đáng nói:

- Về màu sắc: theo quy ước truyền thống, các mũi tên chỉ quân ta kí hiệu bằng màu đỏ, quân địch màu đen, nhưng trên lược đồ này thì ngược lại – ta: đen, địch: đỏ (và xanh).

- Về nội dung lịch sử: đã có sự nhầm lẫn đáng tiếc, hiếm khi xảy ra khi các mũi tên kí hiệu quân ta thì đem chỉ quân địch và ngược lại – mũi tên kí hiệu quân địch lại được dùng để chỉ quân ta (!).

Chiến dịch Biên giới 1950 diễn ra trên hai mặt trận là đường 4 và Thái Nguyên. Nhưng lược đồ (số 9) không có mặt trận Thái Nguyên (?), còn mặt trận đường 4 có hai mũi tên màu xanh với chú thích “quân ta chặn đánh tiến công”. Hai mũi tên này cùng ở một vị trí (Đông Khê), lại giống nhau về màu sắc, khiến người đọc tưởng rằng, hai hoạt động “tiến công” và “chặn đánh” nói trên diễn ra cùng một lúc ở Đông Khê. Thực ra, đó là hai hoạt động quân sự thuộc hai đợt khác nhau. Đây là bản đồ “động”, đòi hỏi phải trình bày diễn biến của nó theo trình tự thời gian. Vì vậy, cần thiết phải phân biệt các hoạt động quân sự nói trên của bộ đội ta bằng hai loại mũi tên có kí hiệu khác nhau nhằm giúp giáo viên tiện trình bày và học sinh dễ hình dung tiến trình của sự kiện gồm các hoạt động tiến công, chặn đánh và truy kích địch ở những vị trí khác nhau trên đường số 4. Ngoài ra, đường bộ Hải Phòng – Quảng Ninh “băng qua” hai vịnh biển trên lược đồ cũng cần thể hiện lại cho đúng.

So với SGK, hình thái chiến trường Đông - xuân 1953 – 1954 (ở lược đồ số

10) chưa vẽ đủ phần diện tích vùng tạm chiếm của Pháp ở khu vực ven biển miền Đông Bắc từ Móng Cái đến Hải Phòng, thiếu một vùng chiếm đóng của Pháp ở duyên hải miền Trung từ Quảng Trị đến Đà Nẵng, chưa thể hiện đúng kí hiệu đoạn biên giới phía Tây Cam-pu-chia giáp với Thái Lan.

Khu vực mặt trận Điện Biên Phủ ở lược đồ số 11 có tới 11 địa danh mang tên “bản” (nhiều hơn 4 địa danh so với SGK). Việc tăng thêm này cần xem lại vì ngoài bản Kéo và bản Hồng Cúm, hầu hết những địa danh mang tên bản còn lại không nhằm làm sáng tỏ kiến thức cơ bản nào, trong khi SGK đang cần giảm tải.

Lược đồ Đức – Italia gây chiến và bành trướng (số 12) mắc các lỗi sau: địa hình phần cực Bắc của Đan Mạch thiếu chính xác; thiếu đường biên giới giữa Bắc Ailen (lãnh thổ thuộc Vương quốc Liên hiệp Anh và Bắc Ailen) với phần còn lại của đảo này là Cộng hòa Ailen; chưa vẽ đúng biên giới phía Bắc Hungary tiếp giáp với Tiệp Khắc; không nên xóa biên giới phía Bắc của Áo tiếp giáp với Tiệp Khắc để người đọc biết rõ trong phần lãnh thổ bị Đức thôn tính khi đó, Áo mất từ đâu đến đâu và tương tự như thế với Tiệp Khắc; so với SGK, lược đồ này đã cúp mất phần lãnh thổ Bắc Phi (tượng trưng cho cả châu Phi), thiếu cụm từ “tới Ê-ti-ô-pi-a” ở cạnh mũi tên từ bán đảo Italia hướng xuống phía Nam. Vì vậy, nội dung lược đồ này chỉ còn thể hiện Đức - Italia gây chiến và bành trướng từ tháng 10-1935 đến tháng 8-1939 ở châu Âu, thay vì ở cả châu Âu và châu Phi.

Lược đồ Đức tấn công Liên Xô

1941 (số 13) vẽ chưa đúng biên giới giữa Hungary với Áo và Tiệp Khắc; địa hình khu vực Leningrad của Liên Xô, nhất là vùng biển Ban-tích ở cuối vịnh Phần Lan, mất chính xác nhiều nên khó có thể tạo biểu tượng đúng cho người đọc về vòng vây bốn mặt của quân Đức ở khu vực này trong gần 900 ngày đêm một cách cụ thể.

So với Lược đồ Cộng đồng các quốc gia độc lập (SNG) tháng 12-1991 trong SGK, lược đồ số 14 thiếu tên Cộng hòa xô-viết Belarut, thiếu hai vùng lãnh thổ của Liên Bang Nga là quần đảo Kuril (ở phía Đông) và tỉnh Kaliningrad (ở phía Tây) - miền đất nằm giữa Ba Lan và Lít-va trên biên Ban-tích, bị chia cắt về mặt địa lí với phần còn lại của nước Nga. Cũng xin nói thêm, tên các biển và đại dương ở các lược đồ số 5, 8, 9, 13 và 14 cần được viết nghiêng 75⁰ cho đúng quy ước.

Cũng có người lấy lược đồ SNG nói trên dùng thay cho Lược đồ Liên Xô 1940 (để tránh vẽ thêm một cái khác). Không nên làm như vậy vì sẽ phát sinh những lỗi sau: một là, năm 1940 – chiến tranh thế giới thứ hai chưa kết thúc, nửa phía Nam đảo Sakhalin chưa trở về chủ quyền của Nga mà vẫn do Nhật Bản chiếm; hai là, vào năm ấy, bán đảo Triều Tiên vẫn còn là thuộc địa của Nhật, chưa được Đồng minh giải phóng, chưa bị chia cắt thành hai quốc gia là CHDCND Triều Tiên và Hàn Quốc. Chỉ riêng hai lỗi trên đã khiến lược đồ này mâu thuẫn với bài giảng. Đó là chưa kể trên lược đồ còn thiếu dòng chữ “Liên bang Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa xô-viết”, thiếu tên các nước Cộng hòa xô-viết vùng Ban-tích và Grudia.

3. Đôi điều suy nghĩ

Có thể ai đó sẽ nói rằng, ngoài lỗi của những người đưa các lược đồ nói trên lên mạng, còn có lỗi của những lược đồ trong SGK mà họ dựa vào để vẽ theo, ví như sách *Lịch sử 9*. Xin trả lời: Chương trình lớp 9 và lớp 12 có phần đồng tâm nhưng khác nhau về trình độ. Lỗi của một số lược đồ trong SGK lớp 9 đúng là chưa phải đã hết, nhưng ở vị trí của người giáo viên THPT đang chuẩn bị bài dạy cho học sinh lớp 12, tại sao không dựa vào các lược đồ trong *Lịch sử 12*⁴, không lấy chúng làm chuẩn để vẽ các lược đồ có màu sắc đẹp, mà lại sử dụng lược đồ trên mạng có nguồn gốc từ *Lịch sử 9*? Và lại, các lược đồ trong SGK thuộc phần “cơ chế sư phạm” chỉ để gợi ý cho giáo viên về phương pháp dạy học, còn việc xem xét, phân biệt đúng sai, sử

dụng như thế nào, có chỉnh sửa hay không... là quyền của mỗi giáo viên. Vì vậy, trước khi sử dụng, cần nghiên cứu kỹ các lược đồ ấy; tự đặt ra và trả lời các câu hỏi tại sao thế này, vì sao thế kia, để trước là tạo độ tin cậy cho chính mình và sau là nâng cao hiệu quả giờ dạy.

Là cơ quan quản lý, các sở giáo dục cần quan tâm hơn đến mọi hoạt động chuyên môn của giáo viên THPT, kiểm tra cả công việc chuẩn bị dạy học, chú trọng công tác tự bồi dưỡng và bồi dưỡng giáo viên, tạo điều kiện tốt cho các Hội đồng bộ môn hoạt động.

Đây cũng là dịp để các trường đại học, cao đẳng có khoa sư phạm quan tâm nhiều hơn đến công tác đào tạo và rèn luyện nghiệp vụ cho sinh viên ngành Lịch sử, để từng bước nâng cao chất lượng giáo dục bộ môn.

¹ Nguồn của 10 lược đồ trên được ghi trong danh mục Tài liệu tham khảo ở cuối bài này, tương ứng với các số thứ tự từ 5 đến 14.

² Xem Phan Ngọc Liên (tổng chủ biên) (2007), *Lịch sử 12*, chương trình chuẩn, Nxb Giáo dục, tr. 114.

³ Tân Trào thuộc huyện Sơn Dương cách thị xã Tuyên Quang hơn 40km về phía Đông, đúng như SGK *Lịch sử 12* đã thể hiện.

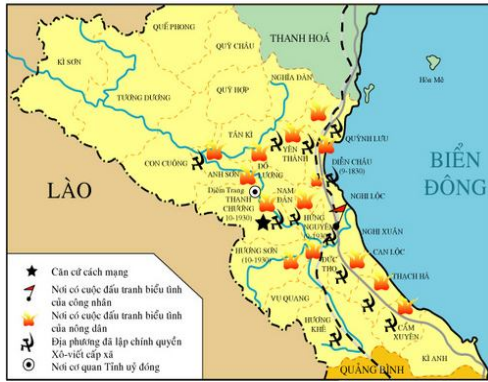
⁴ Các lược đồ trong SGK *Lịch sử 12* hiện hành được thể hiện chính xác, có độ tin cậy cao.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

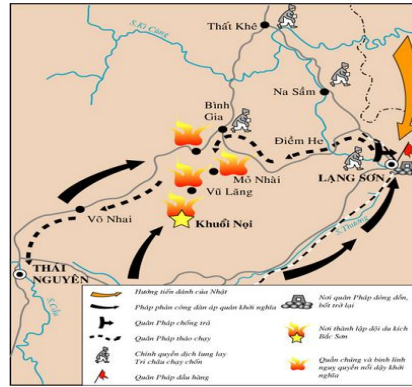
1. Phan Ngọc Liên (chủ biên) (2007), *Lịch sử 9*, Nxb Giáo dục.
2. Phan Ngọc Liên (chủ biên) (2007), *Lịch sử 11*, Nxb Giáo dục.
3. Phan Ngọc Liên (chủ biên) (2007), *Lịch sử 12*, Nxb Giáo dục.
4. Lê Vinh Quốc (2011), *Đổi mới dạy học theo khoa học giáo dục hiện đại (Lí thuyết và ứng dụng)*, Nxb Đại học Sư phạm TPHCM.
5. http://violet.vn/thcs-haitho-quangtri/document/same/entry_id/4880993
6. http://tulieu.violet.vn/document/show/entry_id/113295
7. <http://diepdoan.violet.vn>
8. http://tulieu.violet.vn/document/show/entry_id/113298
9. http://tulieu.violet.vn/document/show/entry_id/5534437
10. http://violet.vn/huynhminhhoang38/entry/show/entry_id/8695616
11. http://violet.vn/huynhminhhoang38/entry/show/entry_id/8695616

12. <http://diendankienthuc.net/diendan/attachments/lich-su-8/>
13. http://baigiang.violet.vn/present/show?entry_id=7087874
14. http://tranthihoaan2.violet.vn/entry/show/entry_id/3721690/cat_id/2467256

PHỤ LỤC
CÁC LƯỢC ĐỒ ĐƯỢC ĐỀ CẬP TRONG BÀI



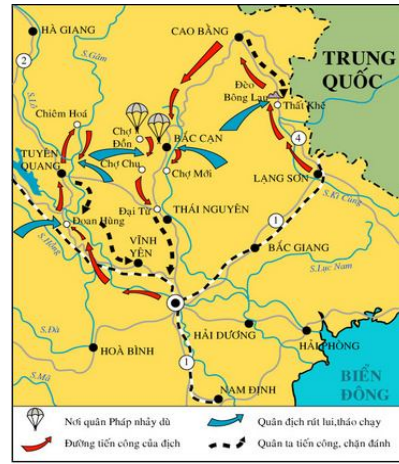
[5] Lược đồ phong trào Xô-viết Nghệ Tĩnh



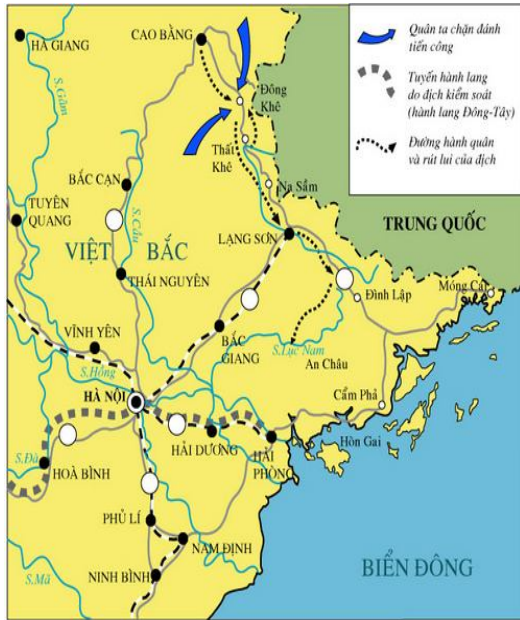
[6] Lược đồ khởi nghĩa Bắc Sơn 1940



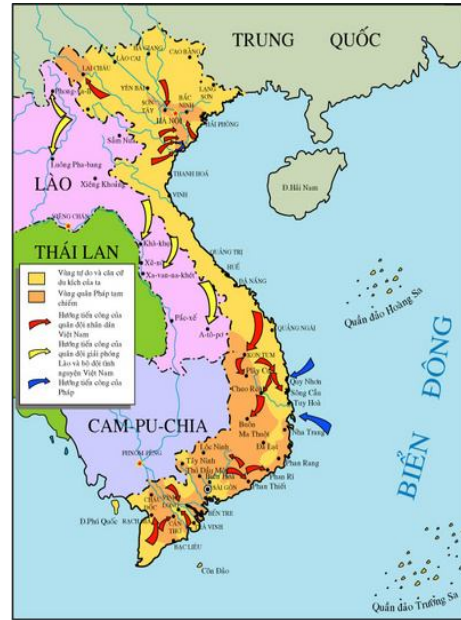
[7] Lược đồ khu giải phóng Việt Bắc 1945



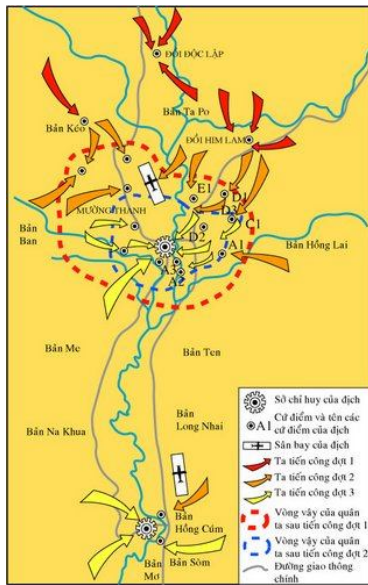
[8] Lược đồ chiến dịch Việt Bắc thu - đông 1947



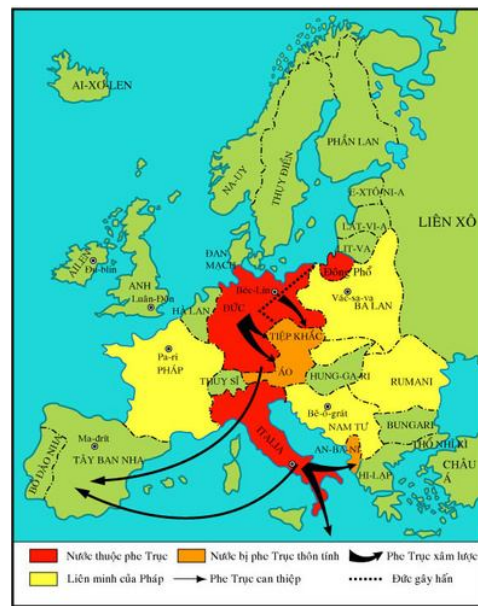
[9] Lược đồ chiến dịch Biên giới 1950



[10] Lược đồ hình thái chiến trường trong đông - xuân 1953 – 1954



[11] Lược đồ diễn biến chiến dịch Điện Biên Phủ 1954



[12] Lược đồ Đức - Italia gây chiến và bành trướng (tháng 10-1935 – tháng 8-1939)



[13] Lược đồ Đức tấn công Liên Xô năm 1941



[14] Lược đồ cộng đồng các quốc gia độc lập, tháng 12-1991

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 08-12-2012; ngày phản biện đánh giá: 05-02-2013;
ngày chấp nhận đăng: 10-4-2013)

TÌNH HÌNH HỌC TẬP HỌC PHẦN GIÁO DỤC...

(Tiếp theo trang 164)

6. Trần Bá Hoàng (2007), *Đổi mới phương pháp dạy học, chương trình và sách giáo khoa*, Nxb Đại học Sư phạm.
7. Nguyễn Thị Thu Hằng, Trần Đức Tuấn (2009), *Giáo dục vì sự phát triển bền vững qua môn Địa lí*, Tài liệu dạy học dành cho sinh viên Khoa Địa lí, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
8. *Luật Giáo dục Việt Nam* (2005), Điều 5.2, Nxb Giáo dục
9. UNESCO (2005), *Thập kỷ Giáo dục vì sự phát triển bền vững*.

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 03-01-2012; ngày phản biện đánh giá: 22-6-2012;
ngày chấp nhận đăng: 15-4-2013)